

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số**  
**trong nhà trường năm học 2025 – 2026**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS MỸ HƯNG**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Quyết định số 4725/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2022 của Bộ giáo dục và đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 383/SGDDT-CTHSSV ngày 06/8/2025 của Sở GDĐT Ninh Bình về việc triển khai một số nhiệm vụ công tác công nghệ thông tin, chuyển đổi số sau sát nhập;

Căn cứ Kế hoạch 27/KH-SGDĐT ngày 19/09/2025 của Sở GDĐT về việc chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2025;

Căn cứ công văn số 1601/UBND-VHXXH ngày 24 tháng 09 năm 2025 của UBND phường Mỹ Lộc về việc triển khai kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 58/QĐ-THCSMH ngày 27/03/2026 của Hiệu trưởng trường THCS Mỹ Hưng về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 – 2026;

Theo đề nghị của Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 – 2026;

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 – 2026 gồm điểm đánh giá ở các tiêu chí (theo bộ tiêu chí kèm theo).

**Điều 2:** Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 – 2026;

2. Thực hiện nghiêm túc nội dung báo cáo kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 -2026 đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3:** Quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2025 – 2026 là căn cứ để cơ quan quản lý kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hiện.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HT, HP;
- Công TTĐT nhà trường.



**Phạm Thị Tâm**



**BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYÊN ĐỔI SỐ  
CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG VÀ GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

(Kế hoạch Quyết định số 59/QĐ-THCSMH ngày 31/03/2026 của Hiệu trưởng trường THCS Mỹ Hưng về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2025 - 2026)

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Hướng dẫn, ghi chú, minh chứng
1	Chuyển đổi số trong dạy, học	100		88	Mức độ đáp ứng tốt: Mức độ 3
1.1	Ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp)		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch số 185/KH-THCSMH về việc dạy học trực tuyến ngày 30/09/2025 - Quyết định số 186/QĐ-THCSMH về việc ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2025 -2026 ngày 30/09/2025 <a href="https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-su-kien/chuyen-doi-so/2025-2026">https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-su-kien/chuyen-doi-so/2025-2026</a>
1.2	Ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến		Điều kiện bắt buộc		
1.3	<b>Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến:</b>	30		26	
1.3.1	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp (hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS))	6		6	- Phần mềm dạy học trực tuyến Zoom, Microsoft Teams của Office 365 -Phần mềm giao bài tập cho học sinh tự học: Quizziz, Azota
1.3.2	(1) Có chức năng giáo viên giao bài cho học sinh tự học	6		6	- Phần mềm giáo viên trả lời các câu hỏi của học sinh Padlet
1.3.3	(2) Có chức năng giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh	6		4	- Phần mềm tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên: Quizziz, Azota
1.3.4	(3) Có chức năng tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên	6		5	
1.3.5	(4) Có chức năng phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh	6		5	



STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Hướng dẫn, ghi chú, minh chứng
1.4	Số hóa các học liệu	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ít hơn 20 học liệu: tối đa 3 điểm.</li> <li>- Ít hơn 40 học liệu: tối đa 6 điểm.</li> <li>- Nhiều hơn 40 học liệu: tối đa 10 điểm</li> </ul>	10	Đường link học liệu số: <a href="https://thesmyhung.ninhbinh.edu.vn/kai-nguyen/hoc-lieu-so">https://thesmyhung.ninhbinh.edu.vn/kai-nguyen/hoc-lieu-so</a>
1.5	Triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập	20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức đánh giá điểm thường xuyên: tối đa 12 điểm.</li> <li>- Tổ chức đánh giá điểm định kỳ: tối đa 15 điểm</li> </ul>	14	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà trường đã đầu tư cơ sở hạ tầng để kết nối mạng LAN giữa các máy tính của phòng Tin học. Phần mềm quản lý phòng máy tính NetSchool. Tuy nhiên, hệ thống máy tính trong phòng máy không đồng bộ, số lượng máy còn hạn chế, các hệ điều hành khác nhau nên việc tổ chức kiểm tra, đánh giá trên phòng máy chưa thể thực hiện được.</li> </ul>
1.5.1	Tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính	15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xuất được danh sách dưới dạng file để trao đổi: tối đa 3 điểm</li> <li>- Tự động kết nối: Tối đa 5 điểm</li> </ul>	10	
1.5.2	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường	5	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tự động kết nối: Tối đa 5 điểm</li> </ul>	4	
1.6	Phối triển nguồn nhân lực chuyên đổi số	20		20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kế hoạch triển khai tham gia các khóa bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn sử dụng hiệu quả ứng dụng CNTT, sử dụng AI hỗ trợ việc giảng dạy, kiểm tra đánh giá. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn của đơn vị.</li> </ul>

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Hướng dẫn, ghi chú, minh chứng
1.6.1	Tỉ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu	7	<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; >60%: tối đa 7 điểm	7	- 100% giáo viên có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng trên mạng. - 70% giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ để đổi mới phương pháp giảng dạy. - 85% giáo viên có thể xây dựng được bài giảng điện tử và học liệu số - Tên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến được sử dụng: <a href="https://taphuan.csdl.edu.vn">https://taphuan.csdl.edu.vn</a> - Tên phần mềm và công cụ các giáo viên có thể sử dụng được: Powerpoint, Canva, - Danh sách bài giảng/học liệu số giáo viên đã xây dựng: <a href="https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tai-nguyen/hoc-lieu-so">https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tai-nguyen/hoc-lieu-so</a>
1.6.2	Tỉ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học	7	<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; >60%: tối đa 7 điểm	7	
1.6.3	Tỉ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử	6	<30%: tối đa 2 điểm; 30%-60%: tối đa 4 điểm; >60%: tối đa 6 điểm	6	
1.7	<b>Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học</b>	20		18	- Có kế hoạch kiểm tra, rà soát, đầu tư, duy trì, vận hành, quản lý hạ tầng CNTT cần bám sát nhu cầu sử dụng và đảm bảo hiệu quả. - Ban hành nội quy, phân công trách nhiệm quản lý, giám sát và vận hành;

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Hướng dẫn, ghi chú, minh chứng
1.7.1	Phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	8	Tỷ lệ phòng <20%: tối đa 2 điểm; 20%-60%: tối đa 5 điểm; >60%: tối đa 8 điểm	8	- Tổng có 28/30 phòng học thông thường và phòng bộ môn chiếm tỉ lệ 93,3% có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy học và kết nối Internet
1.7.2	Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học	7	Mức độ 1: tối đa 2 điểm; Mức độ 2: tối đa 5 điểm; Mức độ 3: tối đa 7 điểm	5	- Phòng thực hành tin học có 25 máy tính cho HS và 1 máy tính cho GV, có kết nối Internet, mạng Lan và các thiết bị dạy học khác như máy chiếu, tivi... - Mức 2 đảm bảo 02 HS/ 1 máy tính
1.7.3	Có phòng studio	5	Tối đa 5 điểm	5	- Phòng studio được trang bị đầy đủ các thiết bị như: máy tính, tai nghe, máy quay video....

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Hướng dẫn, ghi chú, minh chứng
2	Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục	100		93	Mức đáp ứng tốt (Mức độ 3): Tổng điểm trên 75 - Quyết định số 203/QĐ-THCSMH ngày 10/10/2025 <a href="https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2025-2026">https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2025-2026</a>
2.1	Thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		Điều kiện bắt buộc		
2.2	Ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số		Điều kiện bắt buộc		- Kế hoạch 183/KH-THCSMH ngày 30/09/2025 - Đường link trên cổng thông tin điện tử: <a href="https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2025-2026">https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2025-2026</a>
2.3	Triển khai phần mềm quản trị nhà trường	70		67	
2.3.1	Ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường	6		6	- Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường: <a href="http://vnedu.vn">vnedu.vn</a> , <a href="http://csdl.moet.gov.vn">csdl.moet.gov.vn</a> - Quyết định số 202/QĐ-THCSMH ngày 10/10/2025 về việc ban hành quy chế ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục của trường THCS Mỹ Hưng <a href="https://thcsmyhung.namdinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2024-2025">https://thcsmyhung.namdinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2024-2025</a> - Quyết định số 201/QĐ-THCSMH ngày 10/10/2025 ban hành quy chế quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống thông tin, phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc <a href="https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2025-2026">https://thcsmyhung.ninhbinh.edu.vn/tin-tuc-sukien/chuyen-doi-so/2025-2026</a>
2.3.2	Triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập)	6		6	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Hướng dẫn, ghi chú, minh chứng
2.3.3	Triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử	10	- File PDF: tối đa 3 điểm; - Áp dụng chứng thư số; + Chứng thư đối với Lãnh đạo, dấu đơn vị: tối đa 7 điểm + Chứng thư đối với Giáo viên: tối đa 10 điểm	7	- Phần mềm quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ CBVCNV, CSSVC, thông tin y tế trường học: vnedu.vn, csdl.moet.gov.vn - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, trên hệ thống vnedu. - Phần mềm kế toán MISA, giao dịch điện tử, phần mềm quản lý tài sản, phần mềm bảo hiểm; công thông tin điện tử: <a href="https://qlvbdh.ninhbinh.gov.vn">https://qlvbdh.ninhbinh.gov.vn</a> , hệ thống quản lý văn bản điện tử. - Phần mềm quản trị nhà trường đảm bảo kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL của Sở, Bộ - Ký duyệt giáo án online, quản lý KHBD của GV trên vnedu.vn
2.3.4	Triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV	6		6	
2.3.5	Triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất	6		6	
2.3.6	Triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh	5		5	
2.3.7	Triển khai phân hệ quản lý kế toán	6		6	
2.3.8	Triển khai phân hệ quản lý thư viện điện tử	5		5	
2.3.9	Triển khai phân hệ quản lý hồ sơ chuyên môn giáo viên	5		5	
2.3.10	Triển khai các phần mềm phục vụ quản lý điều hành khác: Công thông tin điện tử, quản lý văn bản điện tử...	5		5	
2.3.11	Triển khai các phần mềm quản trị nhà trường đảm bảo kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL ngành của Sở GDDT, của Bộ GDDT	10		10	
2.4	<b>Triển khai dịch vụ trực tuyến</b>	30		26	
2.4.1	Triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường	12		12	Phần mềm Zalo
2.4.2	Triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến	8		4	

STT	Tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm thành phần	Điểm tự đánh giá	Hướng dẫn, ghi chú, minh chứng
2.4.3	Triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các ứng dụng để thu phí dịch vụ: Tối đa 7 điểm</li> <li>- Dịch vụ kết nối phần mềm quản lý kế toán, tài chính của cơ sở giáo dục: 10 điểm</li> </ul>	10	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty cổ phần Jetpay - Công ty con của công ty cổ phần MISA nhé. Số HD: HDKT-JETPAY-HQO/2023/04801</li> </ul>